

Ngày thứ là một đặc tính của tu i thứ . Đ u óc tu i thứ luôn bao g m nh ng gì h n nhiên, trong sáng.

Đ i v i tu i thứ , không ai đ t v n đ b t m y em ph i dùng lý trí đ suy xét m t v n đ . Đ u óc các em là m t t gi y tr ng, ch bi t thu th p nh ng đ ki n mà không có s phán đoán chính xác .

R i theo th i gian, tu i thứ l n lên thành ng i l n t ng tr i. S phán đoán ngày càng đ c hình thành đ a trên ki n th c h c h i và kinh nghi m đ i s ng. S khôn ngoan không ph i m t s m m t chi u có đ c mà ph i tích lũy và sàng l c qua th i gian. Thông th ng m t ng i có h c v n th ng có kh năng phán đoán và nh n đ nh tình hình sáng su t h n m t ng i ít h c hay vô h c.

Nh ng trong môi tr ng chính tr , m t môi tr ng ch a đ y th đo n, đ i trá, b p b m, đôi khi có nh ng ng i trí th c v n có óc suy lu n gây th nh m t con nai t đ r i b l ng g t. Lý trí đ u óc c a h đã b trái tim yêu th ng l n át đ r i sau đó ph i s ng nh ng chu i ngày ân h n, ray r t và h i ti c. C n ph i quân bình yêu th ng và lý trí m i mong có s ch n l a đúng đ n và chính xác trong lãnh v c chính tr v n là m t n i ch n điên đ o có nhi u gió tanh m a máu mà kh năng trí th c cao ch a đ đ có s nh n đ nh trung th c v nh ng đi n ti n chính tr ph c t p và r i r m.

M i đây nhà xu t b n Ti ng Quê H ng Virginia có cho xu t b n cu n sách “ H i ký c a m t th ng hèn “ c a nh c sĩ Tô H i . Trong l i t a đ cho cu n sách , nhà văn Lê phú Kh i có k chuy n v s thú nh n sai l m cu i đ i c a Bác sĩ Nguy n kh c Vi n nh sau:
“ *Đ c” H i ký c a m t th ng hèn” c a nh c sĩ Tô H i, tôi b t giác nh đ n Bác sĩ Nguy n kh c Vi n. Ông là m t trí th c Vi t ki u, r t hăng hái ho t đ ng trong phong trào Mác-xít, đ ng viên Đ ng C ng s n Pháp, đã tình nguy n v n n c đ tham gia kháng chi n và xây d ng ch nghĩa xã h i. Hăng hái là th , mà tu i ngoài tám m i, khi làm b n t ng k t đ i mình, ông đã ph i th t lên “ Đ i tôi là đ i c a m t th ng gây th . Trong hai ch “ th “ và ch “ gây “ tôi xin gi l i cho mình cái ch “ th “ vì đã đi theo kháng chi n, còn cái ch “ gây” đ ch cái s đi theo ch nghĩa xã h i thì xin ..v t nó đi!”*

Nguy n kh c Vi n t đánh giá nh th là khách quan. C n ph i tách b ch hai chuy n cu c kháng chi n ch ng th c dân Pháp và cái g i là xây d ng xã h i xã h i ch nghĩa. M t đảng là

hành động theo lòng tâm, mặt đường là hành động theo ngái khác khu&y n&, và c& ép bu&c n&a.*

Tô H&i và Nguy&n kh&c Vi&n: hai con ngái, hai s& ph&n, c& hai đ&u đ&c nhà n&c t&ng nhi&u huân ch&ng “cao quý”, nh&ng cái t&ng đ&ng gi&a hai ngái là & ch& h& đ&u thi&t tha yêu n&c, nh&ng không th& yêu xã h&i ch& nghĩa “.

Ai cũng bi&t Bác sĩ Nguy&n kh&c Vi&n ngoài b&ng c&p c&a m&t bác sĩ chuyên nghi&p, ông còn là m&t nhà ng& h&c tài ba. Ông đã đ&ch Truy&n Ki&u c&a Nguy&n Du ra Pháp vẫn. Và vào cu&i đ&i ông đ&c chính ph& Pháp trao gi&i th&ng v& nh&ng công trình văn hóa vi&t b&ng ti&ng Pháp c&a ông. M&t ngái trí th&c hàng đ&u nh& th& mà cu&i đ&i cũng thú nh&n là đã gây th& khi đi theo ch& nghĩa xã h&i, m&t ch& nghĩa có n&i dung r&t đ&p trên gi&y tr&ng m&c đen nh&ng là m&t đ&a ng&c kinh hoàng khi xây đ&ng. Con tim ông sôi n&i n&ng nân thi&t tha, quá mê m&t cái thiên đ&ng xã h&i ch& nghĩa mà b& óc trí th&c c&a ông không k&m ch& và k&m soát n&i đ& r&i khi v& già tr& nên h&i ti&c ân h&n vì mình đã b& công s&c ra xây đ&ng m&t ch& nghĩa không t&ng .

Dĩ nhiên Bác sĩ Nguy&n kh&c Vi&n không ph&i là ngái trí th&c duy nh&t bé cái l&m v& ch& nghĩa xã h&i, còn có bi&t bao nhiêu trí th&c ph&ng Tây và Vi&t Nam cũng sai l&m nh& ông khi coi ch& nghĩa xã h&i là con đ&ng đi đ&n s& toàn thi&n toàn m& cho xã h&i loài ngái. Dù sao cu&i đ&i ông cũng có đ& cái l&ng thi&n trí th&c đ& nói ra cái gây th& đ&i đ&t c&a mình. Hy v&ng l&i l&m t& b&ch c&a ông s& giúp nhi&u ngái khác tránh kh&i v&t xe đ& mà ông đã đi qua. Ai nên khôn mà ch&ng đ&i đôi l&n, Nguy&n kh&c Vi&n th&y ra cái đ&i c&a mình vào l&a tu&i ngoài tám mái. Dù có tr& tràng nh&ng còn nhìn ra còn h&n không. Bi&t bao nhiêu trí th&c khác còn m& màng &o t&ng v& cái ch& nghĩa xã h&i ph&n khoa h&c và phi nhân b&n này.

M&t ngái trí th&c th& hai hàng đ&u c&a mi&n Nam cũng mang b&nh” gây th& “v& chính tr& là H&c gi& Nguy&n hi&n Lê. Ông Lê đúng là m&t trí th&c thấp ngà, su&t ngày đóng c&a đ& đ&c sách và vi&t sách. Ông t& hào là ngái còn vi&t nhi&u còn h&n H&c gi& Tr&ng v&nh Ký. C& đ&i ông , ông vi&t kho&ng ch&ng 30000 trang sách. Ông vi&t đ& m&i th& lo&i, đ& tài nh& văn h&c, chính tr&, toán h&c, h&c làm ngái v..v.

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, nh&ng di&n ti&n chính tr& tàn nh&n đã làm ông s&ng s&t nh& b& t&t m&t gáo n&c l&nh vào m&t. Nh&ng suy nghĩ v& di&n ti&n chính tr& & mi&n Nam c&a ông coi nh& sai bét. Ông vi&t h&i ký nói lên s& suy nghĩ non đ&i c&a mình tr&ng nh&ng s& ki&n phủ phàng c&a cu&c đ&i. Ki&n th&c ông bao la nh&ng ông thi&u m&t y&u t& quan tr&ng làm nh&n đ&nh th&i cu&c c&a ông sai bét vì ông không có kinh nghi&m th&c t& .

Mu&n có nh&ng nh&n đ&nh chính xác v& th&i cu&c thì ki&n th&c ch&a đ& mà c&n b& tức thêm kinh nghi&m th&c t& thì m&i mong có nh&ng phán đoán chính xác. H&i ký Nguy&n hi&n Lê nói rõ đi&n ti&n s& suy lu&n c&a ông v& tình hình chính tr& mi&n Nam nh& sau :

“..*Khi h&i ngh& Paris k&t thúc năm 1973, chúng tôi m&ng r&ng chi&n tranh s&p ch&m đ&t sau non ba ch&c năm dai đ&ng, kh&c li&t, toàn dân s& n&m tay nhau ki&n thi&t qu&c gia. Tôi không đ&c đ&c toàn văn Hi&p &&c đó, ch& do báo chí mà bi&t đ&i khái r&ng B&c Vi&t, M&, M&t Tr&n Gi&i Ph&ng và Chính ph& dân ch& mi&n Nam: ng&&i c&a M&t tr&n, ng&&i c&a chính ph& mi&n Nam th&a thu&n v&i nhau s& có ba thành ph&n & mi&n Nam: ng&&i c&a M&t tr&n, ng&&i c&a chính ph& mi&n Nam, và m&t s& ng&&i & trong n&&c và ngoài n&&c, không theo phe nào (t&c thành ph&n th& ba) & gi&a dung hòa hai thành ph&n trên.

Tôi đoán công vi&c đó khó khăn nh&ng có th& th&c hi&n đ&&c n&u nh&ng ng&&i trong s&ch, có t& cách, nhi&t tâm & mi&n Nam và & ngo&i qu&c v& ch&u ra đ&m đ&&ng vi&c n&&c, và n&u M&t tr&n v&n t& ra v& ôn hòa nh& h& th&&ng tuyên b&. Nh& v&y, sau b&n năm năm, mi&n Nam &n đ&nh r&i, có th& th&ng nh&t qu&c gia đ&&c, B&c Nam dung hòa nhau, Nam h&ng thêm lên m&t chút, đ& cùng nhau ki&n thi&t mà t&o h&nh phúc cho dân. Riêng tôi, tôi s&n sàng b& m&t ít t& do đi, s&ng thanh b&ch h&n n&a, mi&n là h&t th&y cái n&n tham nh&ng, ăn c&p, ăn c&&p, phê ph&n, bóc l&t và th&y con ng&&i có t& cách h&n. Tôi v&n th&&ng nói v&i nhà tôi: c&ng s&n vào đây thì ch& n&i 48 gi& là h&t cái t& đó.

&

Ngày 30-4-75- VI&T NAM TH&NG NH&T

Nh&ng hi&p đ&nh Paris v&a m&i ký xong – t&t nhiên có ch& ký c&a Nga, Trung Hoa và m&t s& n&&c khác nh& Pháp, Anh..- hai bên trao đ&i tù binh v&i nhau xong, M& rút h&t quân v& r&i thì chi&n tranh l&i tái đi&n. Th& là hi&p đ&nh ch&a r&o nét m&c đã b& x&e b&. Tôi không hi&u có m&t s& th&a thu&n ng&m nào gi&a các c&&ng qu&c n&m v&n m&ng c&a Vi&t Nam không, có nh&ng ng&u&n khúc, nh&ng bí m&t nào không. Theo lu&t qu&c t&, ph&i 50 năm sau, nh&ng bí m&t đó m&i đ&&c công b&, lúc đó nh&ng k& ch&u trách nhi&m ch&t h&t r&i.

M&t bên (B&c) m&i th&ng M& v& ngo&i giao, r&t ph&n kh&i, khí th& đ&&ng h&ng; m&t bên (Nam) b& M& ch&ng nghi&gì đ&n li&m s&, nh&n tâm b& r&i, v&a u&t &c v&a th&t v&ng, thì ph&n th&ng v& ai, đi&u đó r&t đ& hi&u. Quân B&c ti&n t&i đ&u, dân chúng m&t ph&n s& nh&ng v& chém gi&t, chôn s&ng nh& & Hu& t&t M&u Thân, đ&t d&u, b&ng b& nhau b& ch&y; m&t ph&n ghét M&, ghét chính ph& Thi&u, theo quân đ&i gi&i ph&ng, cho nên cu&c ti&n quân c&a B&c đ& nh& ch& tre, ch& trong ít tháng chi&m tr&n mi&n cao nguyên và mi&n Trung, g&n t&i Biên Hòa.

T&ng th&ng D&&ng văn Minh bi&t ch&ng cũng vô ích, xin hai bên ng&ng chi&n đ& đ& ch&t dân và chính quy&n mi&n Nam ch& đ&i quân đ&i mi&n B&c vào Sài Gòn đ& giao l&i quy&n hành, nói tóm l&i là xin đ&u hàng vô đi&u ki&n; và ngay 12 gi& tr&a ngày 30-4 t&&ng Tr&n văn Trà c&a M&t tr&n ng&&i xe thi&t giáp ti&n vào dinh Đ&c L&p. S& th&ng l&i đó qu& là v& vang cho mi&n B&c, nh&ng xét k& thì cũng nh& s& th&ng l&i c&a quân đ&i Mao tr&ch Đông năm 1949 (cũng ch& trong c&)

m y tháng h ti n t Nam Kinh t i biên gi i B c Vi t); và cũng nh s th ng l i c a Khmer đ (ngày 17-4) khi n Lon Nol ph i b n c đ thoát thân nh Nguy n văn Thi u. Đ i s M ph i nh c nh c u n c b Nam Vang mà v n c, và Khmer Đ vào Nam Vang 13 ngày tr c C ng s n B c Vi t vào Sài gòn.

T ngày 20-4-75 Sài Gòn r t xôn xao. M t ông b n thân c a tôi 65 tu i, g n nhà tôi, đ ng đau mà gia đình cũng “ b c “ lên phi c đ t n n, m i t i Manila thì ch t, ph i chôn ó. M t cô em ru t nhà tôi, cô Tr nh th M ng Đ n cũng đ t con lên phi c qua v i ch ng bên M . R i chính cô em út c a tôi, Nguy n th Mùi, g n 60 tu i, cũng theo gia đình bên ch ng qua M ; v ch ng tôi gi i i v i chúng tôi, cô không ch u.

Trong s ba ng i em, tôi m n cô nh t, mà cô cũng quý tôi. Cô làm dâu h Tô Hà N i, có ba ng i con đ u vào h ng h c gi i. Con gái l n, Tô H ng, đ u ti n sĩ v t lý, tính tình h p với tôi, hi n Pháp, giúp đ tôi đ c nh i u vi c, v ch ng tôi coi ba cháu đó nh con. Cô đi r i, Sài gòn tôi không còn ai ru t th t c .

M y ngày h tu n tháng 4 đ ng l ch đó tôi v n nghĩ tình hình không có gì bi đát l m đ n n i ph i di c . Quân B c có ti n vào Sài gòn thì Nam B c cũng th ng thuy t v i nhau- tr c B c ch đòi M rút đi, Thi u rút đi, thì bây gi h rút c r i, còn mu n gì n a ? – mà hi p đ nh Paris còn đó, B c ph i thi hành ch . Tôi nghĩ th quá.
(H i ký Nguy n hi n Lê (t p 3) trang 20, 21, 22, 23, nhà xu t b n Văn Ngh , Hoa K)

Đ c nh ng suy nghĩ đ n gi n v di n ti n chính tr mà th y t i nghi p cho h c gi Nguy n hi n Lê. Ông quá m m ng o t ng v cách đ i x đàng hoàng c a B c quân sau khi chi m đ c mi n Nam. Th c t phũ phàng đã đ i m t gáo n c l nh vào m t ông khi n ông t nh ng i và th t lên “ *Tôi nghĩ th quá* “ Th t ra ông có c m tình v i kháng chi n (c ng s n) t lâu nên cu c cách m ng c i cách ru ng đ t kinh khi p và tàn b o i mi n B c sau 1954 và s tàn sát kinh hoàng t i Hu trong tr n M u Thân 1968 cũng không làm ông th y rõ h n v b n ch t tàn b o khát máu c a b n C ng s n Vi t Nam nên ông v n có nh ng ý nghĩ t t đ p và tích c c v b n thú đ i l t ng i này. B i n c 30 tháng 4 năm 75 đã m m t cho ông và nh ng ng i khác đ n n i nh c sĩ mù Văn V cũng ph i “ m m t “ ra ch ng ki n s đ c ác, l u manh c a b n Vi t C ng ! R i đ n suy nghĩ nghĩ ngây th c a ông khi cho r ng C ng s n vào thì mi n Nam s ch m đ t n n tham nhũng! Ông Lê m t năm 1984, n u ông s ng thêm ít năm n a, ông s th y n n tham nhũng trong ch đ C ng s n còn g p trăm ngàn l n ch đ mi n Nam. Đây l i là m t suy nghĩ đ d i c a ông, m t trí th c tháp ngà, không có đi u ki n c xát với th c t nên c suy đoán v i n v ng sai s th t.

Ông Lê phát hi n ra y u t ph i s ng m i hi u ch không th hi u m t ch đ qua sách v nên ghi thêm suy nghĩ c a mình nh sau :

“ *Đi u đó ai cũng bi t nh ng mu n th y ch đó ra sao thì ph i s ng d i ch đ dăm năm. Đó là bài h c đ u tiên và vô cùng quan tr ng mà tôi và có l c 90% ng i mi n Nam rút đ c t 1975 t i nay. Mu n nghe ai phê bình, khen chê gì thì nghe, mu n đ c sách gì thì đ c, dù là ng i thông minh , ch u suy nghĩ, cũng ch bi t l m m t ch đ thôi .”*

* (H i ký Nguy n hi n Lê, t p 3 trang 25, 26) *

Dù sao Nguy n hi n Lê là ng i không tham gia sinh ho t chính tr , chuy n ông sai l m trong nh n đ nh cũng là chuy n th ng tình. Ngay c nh ng ng i có ch c v cao trong M t Tr n Gi i Phóng Mi n Nam cũng s ng s th m thía tr c s l t l ng c a C ng s n mi n B c sau 1975.

Tr ng nh T ng, nguyên b tr ng t pháp c a M t Tr n Gi i Phóng mi n Nam, lên thuy n v t bi n đ sau này đ nh c Phá p.



Đảng viên CS Dương Quỳnh Hoa và ông chồng,
ảnh năm 1970.

BS. D&ng Qu&nh Hoa và ch&ng (hình năm 1970)

Bác sĩ D&ng qu&nh Hoa, nguyên b& tr&ng y t& c&a MTDPMN, làm đ&n xin rút ra kh&i Đ&ng vì nhìn th&y s& tàn ác b&t l&ng l&ng c&a b&n C&ng s&n mi&n B&c. Đây có th& nói là nh&ng con nai t&ng th& trong chính tr&.

Tr&ng đây h& vào Đ&ng v&i &ng mong c&u n&ng, c&u dân. Nào ng& sau chi&n th&ng năm 1975, Đ&ng hi&n nguyên hình là m&t đ&ng c&ng p&u mạnh đ&i trá cùng c&c không còn có th& ch&p nh&n đ&c. Ti&c thay, bi&t khôn thì s& đã r&i ! D&ng qu&nh Hoa t& tr&n S&i Gòn ngày 25 tháng 2 năm 2006. C& cu&c đ&i D&ng qu&nh Hoa coi nh& tan nát vì m&c l&a C&ng s&n.

Nói chung, Tr&ng nh& T&ng và D&ng qu&nh Hoa đã t& b& đ&a v& xã h&i, cu&c s&ng giàu sang phú quý đ& vào b&ng chi&n đ&u cho lý t&ng đ&c l&p t& do, công b&ng xã h&i theo s& d& c&a Đ&ng C&ng s&n Vi&t Nam. H&ng th& t&ng r&ng s& x& thân c&a h& s& đóng góp vào n&n đ&c l&p c&a t& qu&c và s& no &m, h&nh phúc c&a đ&ng bào. Sau ngày chi&n th&ng c&a C&ng s&n năm 1975, h& m&i s&ng s& nhìn th&y cái x&u xa l&t l&ng vô b& b&n c&a b&n C&ng s&n mi&n B&c. H&ph&i tr& m&t giá r&t đ&c cho s&ng th& chính tr& c&a mình.

Tr&ng nh& T&ng có k& chuy&n trong h&i ký c&a mình là sau 1975, Tr&ng nh& T&ng có đ& m&t cu&c duy&t binh tr&ng dinh Đ&c L&p. T&ng đ&ng g&n Đ&i t&ng C&ng s&n mi&n B&c Văn ti&n Dũng. T&ng lên ti&ng h&i Dũng, “ Sao nh&ng s& đoàn c&a M&t Tr&n Gi&i Phóng Mi&n Nam đâu r&i? “ Dũng nh&ch mép c&ng i m&a mai, “ Quân đ&i đã th&ng nh&t “. T&ng choáng váng tr&ng câu tr& l&i th&ng th&ng và l&nh lòng c&a Dũng và đ& thông minh đ& hi&u là C&ng s&n mi&n B&c đã cho gi&i gi&i M&t Tr&n khi chuy&n xâm chi&m mi&n Nam đã hoàn thành.

Dĩ nhiên C&ng s&n mi&n B&c đã “ v&t chanh b& v& “ , đã đ&p ngay M&t Tr&n Gi&i phóng Mi&n Nam sau ngày chi&n th&ng. Chúng ch& s& đ&ng M&t Tr&n nh& m&t công c& đ& che m&t qu&c t& trong chuy&n xâm lăng mi&n Nam mà thôi. Xong chuy&n r&i là chúng đ&p b& M&t Tr&n m&t cách không k&n không tr&ng, không th&ng ti&c. Tr&ng nh& T&ng còn k& thêm m&t chuy&n n&a trong h&i ký c&a ông là khi ông b& chính quy&n mi&n Nam b&t giam vì tìm ra ông có liên h& v&i C&ng s&n. Cha ông vào thăm ông trong nhà giam và đau đ&n nói v&i ông, “ *Cha không hi&u sao con t& b& đ&i s&ng vinh hoa phú quý, h&nh phúc gia đình đ& theo C&ng s&n đ& r&i bây gi&ph&i ch&u c&nh tù t&i, thân tàn ma đ&i nh& th& này !* “ Dĩ nhiên Tr&ng nh& T&ng t& b& t&t c& s&nghi&p và h&nh phúc gia đình đ& đi theo l&i đ& đ& c&u n&ng c&u dân đ&p đ& và cao quý c&a C&ng s&n.

7 / 9

Chuyện nh&ng nhà đ&i trí th&c gây th& v&i C&ng s&n tr& c 1975 đã không m& m&t đ&c cho m&t s& t& ch&c hi&n đang đ&u tranh ch&ng c&ng đ&m & h&i ngo&i. Chúng mang danh ch&ng c&ng nh& v&n m& m&ng & o t&ng c&ng tác v&i C&ng s&n đ& mong ki&m gh& trong chính ph& C&ng s&n & qu&c n&i. Chúng cho ng& i đ&u tr&n tr& c qu&c h&i các n& c Âu M& nói t&t cho C&ng s&n đ& mong chi&m c&m tình v&i C&ng s&n v&i mong & c C&ng s&n s& chia cho chúng chút c&m th&a canh c&n v& quy&n l&c chính tr& sau này. Không ai khác mà chính là Đ&ng Vi&t Tân cu& Hoàng c& Đ&nh.

T& m&t đ&ng ch&ng c&ng chúng bi&n thành m&t đ&ng h&p tác v&i C&ng s&n đ& mong chia ch&c quy&n l&c. Có l& con đ&ng đ&u tranh gian kh& đ& x&ng đ& máu dài lâu làm chúng n&n chí và mong đi con đ&ng t&t đ& có quy&n l&c là h&p tác v&i C&ng s&n. Dĩ nhiên chúng ch& làm trong s& đ&u di&m kh&n n&n tr& c s& khinh b& và nguy&n r&a c&a ng& i Vi&t h&i ngo&i. T&i nghi&p cho s& gây th& đáng nguy&n r&a c&a chúng .

Đ&ng bào h&i ngo&i c&n ph&i nhìn cho rõ b& m&t nham nh& kh&n n&n c&a nh&ng t& ch&c ch&ng c&ng cu&i này. Chúng h&i h&p khu& môi m&a m& & đầu thì cũng nên mang cà chua tr&ng th&i đ&n đ& t&ng chúng. Bao nhiêu kinh nghi&m cay đ&ng c&a nh&ng ng& i đã t&ng h&p tác v&i C&ng s&n cũng không làm cho chúng m& m&t ra đ&c vì gi&c m& quy&n l&c đã làm chúng u mê nên chúng đi theo đ&ng làm tay sai cho C&ng s&n m&c dù chúng mang danh nghĩa ch&ng c&ng. Th&t đáng nguy&n r&a và lên án cho b&n súc v&t “xanh v& đ& lòng “ này.

Ng& i dân Vi&t nam hi&n nay không nh&ng chán ghét C&ng s&n vì ch& đ& chúng b&t công, tham nhũng mà còn b&t bình b&c xúc v& chuyện C&ng s&n Vi&t Nam bán đ&t, dâng bi&n cho Trung C&ng và đem công nhân Tàu đ& vào khai thác b&-xít & Tây nguyên gây nên hi&m h&a v& môi tr&ng sinh thái và nguy c& m&t n&c. Ng& i dân ch&c ch&n s& h&ng &ng tham gia l&i kêu g&i “ b&t tuân dân s&- bi&u tình t&i gia “ do Hòa Th&ng Qu&ng Đ& vào tháng 5 – 2009 s&p t&i.

Cu&c đình công bãi th& này ch&c ch&n s& có s&c ép r&t l&n làm lung lay và rung rinh ch& đ& C&ng s&n Vi&t Nam, m&t ch& đ& ch& s&ng b&ng b&o l&c, đ&i trá và gi& đây cam tâm làm tay sai cho Trung c&ng, bán tháo bán đ& m&nh giang s&n g&m vóc Vi&t Nam cho ngo&i bang đ& mong duy trì quy&n l&c th&ng tr& c&a chúng. Năm 2009 ch&c ch&n s& là m&t năm nay đ&y bi&n đ&ng, làm lung lay t&i g&c r& ch& đ& gian ác Vi&t C&ng đ& t& đó đ&a đ&n s& s&p đ& m&t ngày không xa. Bi&t bao l&c l&a, gian trá do ch& đ& C&ng s&n này gây ra s& tan bi&n đi nh&ng ch& cho m&t ch& đ& dân ch& đích th&c, nhân b&n, t& do đ& t& đó nhân dân Vi&t Nam n&m tay nhau xây đ&ng l&i đ&t n&c rách nát đau th&ng trong n&n đ&c l&p , t& ch& m&i giành l&i đ&c.

Xin k t thúc bài vi t b ng 2 bài th c a nhà th Nguy n chí Thi n, m t ng i ng i từ C ng s n su t 27 năm, đ v ch ra cái gian trá t l ng c a C ng s n v i c mong k t nay s không có ai gây th tin t ng vào nh ng l i đ ng m t tuyên truy n c a C ng s n n a. Qua năm tháng, s d i trá đã ph i bày tr tr n và không còn có kh năng l a b p ng i nh đ đ c n a.

*Đ ng đã cho tôi sáng m t sáng lòng
Tr c nh tr th tôi nào bi t đ c
C ng s n là quân b t nhân tàn ng c
Th t c dân đen đũ các lo i tròng !
(Nh ng suy nghĩ v n v t s 121)
□*

*M I L M L
M i m l , m t m nh lòng r n v
Song th i gian hàn g n đ c đôi ph n
Riêng cái l m n i đ t đ dung thân
Th i gian khoét to và sâu, b t n !
Cu c đ i tôi có nh u l m l n
L m n i, l m lúc, l m ng i
Nh ng cái l m to u ng phí c đ i
Là đã ng c nghe và tin C ng s n !
(1963)*

Ngày mà ch đ không còn l a b p đ c ng i khác n a là ngày b đào th i, s p đ . Có đi u đáng bu n là ph i m t vài th h m i g t r a và xóa b h t bao tàn tích d i trá, l c l a mà C ng s n đã gieo r c trong h n n a th k vào con ng i và xã h i Vi t Nam, Los Angeles, m t tr a v ng l ng có n ng vàng hoe và chim kêu riu rít gi a tháng 4 năm 2009